

Số: **322** /QĐ-UBND

Hòa Bình, ngày **04** tháng 02 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT T. HÒA BÌNH
ĐẾN Số: **290**
Ngày: **16/02/16**
Chuyên:

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28/6/2012 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25/3/2015 của liên Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; Căn cứ Thông tư số 15/2015/TT-BNNPTNT ngày 25/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn nhiệm vụ các Chi cục và các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 19/2009/QĐ-UBND ngày 28/4/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Hòa Bình;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 22/TTr-SNN ngày 13/01/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Hòa Bình.

Điều 2. Vị trí, chức năng

Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực sự nghiệp khác, trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thực hiện chức năng trực tiếp cung cấp các dịch vụ công ích về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn theo nhiệm vụ được phân công; vận động

thu hút các nguồn lực, tiếp nhận, sử dụng hiệu quả các nguồn hỗ trợ của ngân sách nhà nước, các tổ chức quốc tế và trong nước, nhân dân đóng góp để thực hiện cung cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.

Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được nhà nước cấp kinh phí và được mở tài khoản để hoạt động, giao dịch theo quy định của pháp luật; chịu sự lãnh đạo, quản lý về tổ chức và biên chế của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hòa Bình; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ của Trung tâm quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham gia triển khai thực hiện các chính sách, chiến lược, kế hoạch phát triển dài hạn, 5 năm và hàng năm, và các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2. Xây dựng, trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chiến lược và quy hoạch phát triển Trung tâm; kế hoạch công tác năm và trung hạn và dài hạn; tham gia tổ chức thực hiện các chương trình, dự án về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn trên địa bàn toàn tỉnh sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Tổ chức thực hiện các chương trình, dự án thành phần về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn và quy định của pháp luật.

4. Thực hiện sản xuất, cung cấp, tiêu thụ nước sạch; tham gia quản lý, sử dụng và khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung được giao; tổ chức thi công các công trình nước sạch phù hợp với năng lực của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

5. Thực hiện phân tích, xét nghiệm, kiểm nghiệm, kiểm định (Theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước), theo dõi, đánh giá về chất lượng nước sạch theo quy định pháp luật.

6. Tham gia tổ chức truyền thông, giáo dục, vận động nhân dân sử dụng nước sạch, giữ gìn vệ sinh môi trường nông thôn theo nhiệm vụ được phân công và theo quy định pháp luật.

7. Tham gia xây dựng chương trình, tài liệu, bồi dưỡng, tập huấn kỹ thuật, chuyên môn, nghiệp vụ về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn cho các tổ chức cá nhân có nhu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của Trung tâm; tham gia tổ chức các hội thi, hội nghị, hội thảo, hội chợ, triển lãm, diễn đàn, tham quan học tập, trao đổi kinh nghiệm về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn theo quy định của pháp luật.

8. Tham gia hợp tác quốc tế, chuyên giao tiến bộ kỹ thuật, công nghệ về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn theo quy định của pháp luật.

9. Tư vấn, dịch vụ về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; tham gia liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân về cung ứng dịch vụ công lĩnh vực nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn phù hợp với năng lực của Trung tâm.

10. Tham gia công tác phòng chống dịch bệnh, thiên tai tại địa phương theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

11. Tham gia xây dựng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế, kỹ thuật về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn theo nhiệm vụ được phân công.

12. Điều tra, thống kê, xây dựng cơ sở dữ liệu về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn theo nhiệm vụ được phân công.

13. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ, kết quả thực hiện các chương trình, dự án về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn được giao theo quy định.

14. Thực hiện các nhiệm vụ giúp việc Ban chỉ đạo Chương trình, dự án về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

15. Quản lý tổ chức, người làm việc, cán bộ, viên chức, lao động, tài chính, tài sản thuộc Trung tâm theo phân cấp của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và theo quy định của pháp luật.

16. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Cơ cấu tổ chức:

a) Lãnh đạo đơn vị: Gồm Giám đốc và không quá 02 Phó giám đốc.

Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

Phó Giám đốc giúp giám đốc phụ trách một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó giám đốc được Giám đốc ủy quyền điều hành các hoạt động của Trung tâm.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm các chức danh Giám đốc, Phó giám đốc Trung tâm thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

- Phòng Hành chính - Tổng hợp;
- Phòng Kỹ thuật - Công nghệ;
- Phòng Truyền thông;
- Phòng Quản lý thi công và xây lắp.

Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định thành lập, chia tách, sáp nhập, giải thể các phòng chuyên môn, tổ chức trực thuộc Trung tâm theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Giám đốc Trung tâm căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị quy định chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ trực thuộc theo phân cấp hiện hành.

2. Biên chế của Trung tâm được xác định trên cơ sở vị trí việc làm được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và nằm trong tổng số biên chế sự nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1546/QĐ-UBND ngày 15/9/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Giám đốc Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 6;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó VPUBND tỉnh;
- Lưu VT, NC (QTh, 19b).

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Quang

phôi đi gửi:

- Các cục Sánh tạo Sở²
- Các phòng, T.UB*
- T.T.âm nước Sạch (V.UBND)